

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN K  
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/2025/QĐST-VDS

K, ngày 12 tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

Về việc tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K- TỈNH NINH BÌNH**

**Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:** Bà Trần Thị Khanh

**Thư ký phiên họp:** Bà Phan Thị Ninh, Thư ký Tòa án

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên họp:** Bà Đặng Thị Doan - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 năm 2025, tại Tòa án nhân dân huyện K mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 03/2024/TLST-VDS ngày 07/11/2024 về việc “ Yêu cầu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2025/QĐST-VDS ngày 03/02/2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Ông Bùi Văn T, sinh năm 1963, địa chỉ: xóm 3, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; *Có mặt*

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Bùi Tuấn A, sinh năm 1966, địa chỉ: xóm 3, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; *Vắng mặt.*

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Trong đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai và trong quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu giải quyết việc dân sự ông Bùi Văn T trình bày: Ông Bùi Tuấn A là con thứ năm trong một gia đình 5 người con, gia đình ông tiền sử có ông nội bị tâm thần. Từ khi sinh ra, ông Bùi Tuấn A đã có khuôn mặt đặc biệt của người bị bệnh down, cung mày gần nhau. Ông Tuấn A chậm biết đi, ít ngôn ngữ, nói ngọng, không phát triển trí nhớ, trí tuệ, không làm được những công việc giản đơn, phải có người chăm sóc, phục vụ hằng ngày. Đến tuổi đi học, ông Tuấn A không đi học được, thường đi lòng vòng nhìn, thường chán ăn, gia đình phải đi tìm về khi đến bữa ăn, có lúc tự nhật những mẫu thuốc để hút. Về mặt thể chất, ông Tuấn A không phát triển về thân thể, người bé con, tính trẻ thơ, không sáng kiến, không giao tiếp được gì dù giản đơn. Gia đình đã từng có lần ép ông Tuấn A phải đi khám, nhập viện điều trị do ngủ thất thường, không mục đích, không làm chủ được công việc, không vệ sinh cá nhân

Năm 2009, gia đình đưa ông Tuấn A đi khám và điều trị tại Bệnh viện tâm thần tỉnh Ninh Bình với chẩn đoán chậm phát triển tâm thần vừa. Ông Tuấn A ở

lại bệnh viện điều trị trong thời gian gần 3 tháng nhưng không khỏi nên được về nhà và uống thuốc để duy trì cảm xúc ổn định

Từ khi bố mẹ chết, ông Tuấn A không có vợ con và ở cùng với ông Bùi Văn T là anh trai của ông Tuấn A.

Tại giấy xác nhận ngày 07 tháng 11 năm 2024 của ông Bùi Văn Bình và ông Bùi Văn Vĩnh là hàng xóm của ông Bùi Tuấn A thể hiện: Ông Bùi Văn T có ba anh em, người em út là Bùi Tuấn A, sinh năm 1966 hiện đang ở cùng với ông Thư. Ông Tuấn A bị bệnh đao bẩm sinh từ nhỏ đã có biểu hiện không bình thường, chậm biết đi, ít ngôn ngữ, nói ngọng, không học được, không làm chủ được công việc gì. Phát triển trí tuệ chậm, không làm được công việc đơn giản trong gia đình mà phải cso người phục vụ hàng ngày. Có thời gian ông T đã đưa ông Tuấn A đi khám và điều trị tại Bệnh viện tâm thần tỉnh Ninh Bình nhưng không khỏi bệnh. Hiện nay ông Tuấn A vẫn đang ở cùng với ông T và được hưởng trợ cấp hàng tháng thuộc diện thiếu năng trí tuệ.

Tại báo cáo của Trạm y tế xã K và Trưởng xóm 3, xã K về tóm tắt quá trình bệnh tật của ông Bùi Tuấn A thể hiện: Ông Bùi Tuấn A, sinh năm 1966. Căn cước công dân số 037066010500 cấp ngày 25 tháng 10 năm 2022. Hiện ông Tuấn A đang ở cùng với anh trai ông Bùi Văn T cư trú tại xóm 3, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Ông Tuấn A bị bệnh đao bẩm sinh, khi sinh ra đã chậm biết đi, ít ngôn ngữ và nói ngọng, không học được và không làm chủ được công việc gì, phát triển thể chất trí tuệ chậm, nhút nhát và không làm được việc đơn giản trong gia đình, phải có người phục vụ hàng ngày. Bệnh nhân cũng đã có thời gian đi điều trị tại Bệnh viện tâm thần tỉnh Ninh Bình, nhưng không khỏi sau về sinh sống tại địa phương. Theo kết quả thăm khám là ông Tuấn A bị hội chứng thiếu năng tâm thần mức độ vừa, Rối loạn cảm xúc và rối loạn hành vi. Hiện đang được hưởng trợ cấp hàng tháng thuộc diện thiếu năng trí tuệ.

Tòa án nhân dân huyện K ra Quyết định trưng cầu giám định số 03/2024/QĐ-TA ngày 11/11/2024 trưng cầu Hội đồng giám định Viện pháp y tâm thần trưng ương thực hiện việc giám định tâm thần đối với ông Bùi Tuấn A. Ngày 08/01/2025 đối tượng được đưa đi giám định tại Phòng khám của Viện pháp y tâm thần trưng ương. Qua thăm khám, tiếp xúc cho thấy: đối tượng tỉnh, tiếp xúc kém hợp tác; có bộ mặt down, các năng lực định hướng không rối loạn, cảm xúc không ổn định, dễ phản ứng nổi khùng; tri giác không rối loạn; tư duy nghèo nàn, rời rạc, nói ngọng, nói lảm bảm một mình, không có hoang tưởng, ám ảnh, định kiến; mọi sinh hoạt hàng ngày kể cả vệ sinh cá nhân hoàn toàn phụ thuộc người thân trong gia đình chăm sóc, giúp đỡ; trí nhớ, trí tuệ kém, nhận thức xã hội và môi trường xung quanh kém, không có khả năng phân tích, tổng hợp, chú ý kém tập trung.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 10/KLGD ngày 14/01/2025 của Viện pháp y tâm thần Trưng ương, Hội đồng giám định đã kết luận: Tại thời điểm giám định, đối tượng Bùi Tuấn A bị bệnh chậm phát triển tâm thần nặng. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F72, đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại phiên họp: Người yêu cầu ông Bùi Văn T giữ nguyên yêu cầu ban đầu yêu cầu tuyên bố ông Bùi Tuấn A là người mất năng lực hành vi dân sự

Tại phiên họp đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên họp phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký phiên họp trong quá trình giải quyết việc dân sự là đúng, việc tuân theo pháp luật của đương sự đã thực hiện đúng quy định của Pháp luật. Quan điểm về việc giải quyết nội dung vụ việc dân sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm a khoản 2 Điều 40, các Điều 149, 361, 370, 371, 376 và 378 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Chấp chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố của ông Bùi Văn T về việc tuyên bố ông Bùi Tuấn A là người mất năng lực hành vi dân sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện K nhận định:

[1] Về tố tụng:

Ông Bùi Văn T là anh trai của ông Bùi Tuấn A có đơn yêu cầu tuyên bố ông Bùi Tuấn A là người mất năng lực hành vi dân sự là loại việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án quy định tại khoản 1 Điều 27 Bộ luật tố Tụng dân sự.

Ông Tuấn A có địa chỉ thường trú tại: Xóm 3, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 và điểm a khoản 2 Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình

[2] Về nội dung yêu cầu: Về yêu cầu tuyên bố ông Bùi Tuấn A là người mất năng lực hành vi dân sự:

Căn cứ các chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: ông Bùi Tuấn A, sinh năm 1966 là con thứ 5 trong gia đình có 5 anh em. Các anh chị em khác của ông đều có sức khỏe tâm thần bình thường, tiền sử 3 đời trong gia đình có ông nội bị bệnh tâm thần. Từ khi sinh ra, ông Tuấn A đã có khuôn mặt đặc biệt của người bị bệnh down, cung mày gần nhau. Ông Tuấn A không đi học được, nói ngọng, chậm phát triển về trí nhớ, trí tuệ và thể chất, người bé con, thường đi lòng vòng nhìn, không thể tự vệ sinh cá nhân mà phải có người chăm sóc hằng ngày. Kết luận giám định pháp y tâm thần số 10/KLGD ngày 14/01/2025 của Viện pháp y tâm thần Trung ương, Hội đồng giám định đã kết luận: Tại thời điểm giám định, đối tượng Bùi Tuấn A bị bệnh Chậm phát triển tâm thần nặng, theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F72, đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi

[3]. Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần số 10/KLGD ngày 14/01/2025 của Viện pháp y tâm thần Trung ương đã kết luận “Tại thời điểm

giám định, đối tượng Bùi Tuấn A bị bệnh Chậm phát triển tâm thần nặng, theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F72, đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”. Do đó có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu của ông Bùi Văn T về việc tuyên bố ông Bùi Tuấn A mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 22 của Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 27; Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4]. Về xác định và đăng ký người giám hộ cho người mất năng lực hành vi dân sự được thực hiện theo Luật Hộ Tịch, Bộ luật Dân sự và các quy định pháp luật có liên quan.

[5]. Về chi phí giám định: Ông Bùi Văn T đã tự nguyện nộp và chịu toàn bộ chi phí giám định tâm thần theo luật định.

[6] Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: ông Bùi Văn T là người cao tuổi có đơn xin miễn lệ phí giải quyết việc dân sự nên được miễn tiền lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của tại điểm đ, Điều 12; khoản 5 Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 1 Điều 22 của Bộ luật Dân sự

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, điểm a khoản 2 Điều 40, các Điều 149, 361, 370, 371, 376 và 378 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Dân sự; điểm đ, Điều 12; khoản 5 Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1/ Chấp nhận yêu cầu của ông Bùi Văn T về việc: “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự.

2/ Tuyên bố ông Bùi Tuấn A, sinh năm 1966; địa chỉ thường trú: xóm 3, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình là người mất năng lực hành vi dân sự.

3/ Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: ông Bùi Văn T được miễn tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo Quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện Kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

Trong trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**\* Nơi nhận:**

- VKSND huyện K;
- Người yêu cầu;
- Lưu hs

**THẨM PHÁN**

***(Đã ký)***

**Trần Thị Khanh**

